TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**
Số: 96/2023/QĐST – HNGĐ	*TP. Quảng Ngãi, ngày 11 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 247/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2022 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con"* gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Đặng Hồng K, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn T, xã P, thành phố X, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1999; nơi ĐKHKTT: Thôn T, xã P, thành phố X, tỉnh Quảng Ngãi.

Chổ ở hiện nay: Thôn H, xã Q, huyện K, tỉnh Quảng Ngãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Các đương sự *(anh Đặng Hồng K và chị Nguyễn Thị D)* đã thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết các vấn đề khác.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội; thỏa thuận của các đương sự về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con là bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ và con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (03-7-2023), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị D và anh Đặng Hồng K thuận tình ly hôn.

1.2 Về con chung: Chị Nguyễn Thị D và anh Đặng Hồng K có một con chung tên là cháu Đặng Gia H, sinh ngày 27-10-2019. Khi ly hôn chị D và anh K thống nhất, thỏa thuận giao cháu H cho chị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; anh K không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

1.3 Về tài sản chung: Chị D và anh K trình bày tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

1.4 Về nợ chung: Chị D và anh K trình bày không có.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị Nguyễn Thị D và anh Đặng Hồng K chịu nhưng được khấu trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí chị Nguyễn Thị D và anh Đặng Hồng K đã nộp (chị D đại diện nộp) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006224 ngày 03-7-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP. Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS TP. Quảng Ngãi;
- UBND xã P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Tuấn